|  |  |
| --- | --- |
| *Họ và tên:……………………………**Lớp: 2…* | **BÀI TẬP CUỐI TUẦN – TUẦN 19***Thứ…… ngày … tháng… năm 20…* |

 **Bài 1**

 **Đọc bài sau:**

**NÀNG TIÊN BỐN MÙA**

 Mùa xuân ấm áp đã đến. Nàng tiên mùa xuân mang gió xuân rải màu xanh khắp các cánh đồng. Chim én vội vã bay về làm tổ, còn vịt con mải mê bắt tôm, bắt cá. Mùa xuân vừa qua đi, nàng tiên mùa hè đã vội đến ngay. Ánh mặt trời rực rỡ tỏa khắp nơi. Bé chạy ra ngoài tắm nắng, còn mẹ thì mang quần áo ra phơi. Nàng tiên mùa thu bay tới ngay sau mùa hè. Nắng phủ màu vàng ruộm lên khắp mặt đất. Ông nội vội đi thu gom lương thực cho những ngày đông. Mùa thu mát mẻ chẳng mấy chốc đã trôi qua, nhường chỗ cho nàng tiên mùa đông bay đến. Sương mù phủ trắng khắp nơi.

 **(Theo Truyện cổ tích)**



**Dựa vào nội dung bài đọc hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng:**

*1. Trong bài có những chi tiết nào nói về mùa xuân?*

d. Chim én bay về làm tổ, vịt con bắt tôm, bắt cá.

e. Gió xuân rải màu xanh khắp các cánh đồng.

c. Ánh mặt trời rực rỡ tỏa khắp nơi.

*2. Mùa hè đến, bé và mẹ làm gì?*

f. Bé tắm nắng, còn mẹ phơi quần áo.

g. Bé và mẹ cùng tắm nắng và phơi quần áo.

c. Bé và mẹ cùng nhau tắm nắng.

*3. Những chi tiết nào nói về mùa thu?*

a. Nắng phủ màu vàng ruộn lên khắp mặt đất,

b. Ông nội thu gom lương thực cho mùa đông.

c. Khắp nơi phủ trăng sương mù.

*4. Vì sao mỗi mùa đều được tác giả gọi là nàng tiên?*

………………………………………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………...

*5. Câu* ***“Ánh mặt trời rực rỡ tỏa khắp nơi.”*** *thuộc kiểu câu nào trong các kiểu câu dưới đây?*

a. Ai là gì? b. Ai làm gì? c. Ai thế nào?

 **Chọn *l* hoặc *n* điền vào chỗ trống và giải các câu đố sau:**

 **Bài 2**

a. Chim gì hay ...ói nhiều ...ời? ***- Là chim....................***

b. Tôi thường đi cặp với chuyên

 Để nên đức tính siêng ...ăng học hành

 Không huyền ...ảy mực công bằng

 Nhờ tôi trọng ...ượng phân minh rõ ràng. ***- Là những chữ:..................................***

 **Bài 3**

 **Nối từng tên mùa ở cột trái với ô nêu thời gian thích hợp ở cột phải:**

**Điền tên mùa thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:**

a. ....................... về làm cho hoa đua nhau nở, chim chóc hót vang.

b. ........................... nhắc học sinh nhớ ngày tựu trường.

c. Tiếng ve kêu rộn ra, hoa phượng thắp đỏ sân trường, ấy là .................... đã đến.

d. ....................... cây cối ấp ủ mầm sống để xuân về đâm chồi nảy lộc.



 **Bài 5**

 **Viết câu trả lời cho bộ phận in đậm:**

a. **Khi nào** em được phá cô, rước đèn ông sao?

………………………………………………………………………………………...

b. **Khi nào** học sinh được nghỉ hè?

………………………………………………………………………………………...

c. **Khi nào** em thấy vui nhất.

………………………………………………………………………………………...

 **Bài 6**

 **Tìm từ trái nghĩa với những từ in đậm trong đoạn thơ sau rồi điền vào chỗ trống trong ngoặc đơn:**

 Đựng trong chậu thì **mềm** (cứng/rắn)

 Rửa bàn tay **sạch** quá (.....................)

 **Vào** tủ lạnh hóa đá (...................)

 **Rắn** như đá ngoài đường (......................)

 Sùng sục **trên** bếp đun (.....................)

 Nào tránh **xa** kẻo bỏng (........................)

 Bay hơi là **nhẹ** lắm (.......................)

 Lên **cao** làm mây trôi. (.........................) ***(Theo Vương Trọng)***

 **Gạch chân những từ ngữ chỉ sự vật cho em biết đoạn thơ sau nói về mùa xuân.**

 **Bài 7**

 Một ngày kia, ngày kia

 Én bay về khắp ngả

 Đất trời đầy mưa bụi

 Gọi mầm cỏ bật lên

 Bàng xòe những lá non

 Xoan rắc hoa tím ngát

 Đậu nảy mầm ngơ ngác

 Nhìn hoa gạo đỏ cành...

 ***(Lê Quang Trang)***

 **Bài 8**

 **Chọn từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào chỗ trống:**

Trưa hè, ve kêu ................... *(nỉ non, da diết, ri rỉ, ra rả)*. Nắng ............... *(chói lọi, chói sáng, chói chang, chói lói)* như trút lửa đổ xuống mặt đất. Thời tiết thật là ........................... *(nóng sốt, nóng nảy, nóng hổi, nóng nực)*, ai cũng chỉ muốn đi tắm.

 **Bài 9**

 **Bướm Trắng đang bay lượn trong vườn hoa thì gặp chị Ong Vàng đang say sưa bắt sâu tìm mật. Bướm trắng nói: “Chào chị Ong Vàng! Chị có nhận ra em không? Em là Bướm Trắng đây”.**

**Em hãy thay Ong Vàng đáp lại lời chào của Bướm Trắng và ghi lại.**

**ĐÁP ÁN – TUẦN 19**

......................................................................................................................... ......................................................................................................................... ......................................................................................................................... ......................................................................................................................... ......................................................................................................................... ......................................................................................................................... .........................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 1:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | a,b | a | a,b | Gợi ý: Vì mỗi mùa đều có vẻ đẹp riêng, đều đáng yêu. | c |

**Bài 2:**

a. Chim gì hay nói nhiều lời? ***- Là chim vẹt (khướu)***

b. Tôi thường đi cặp với chuyên

 Để nên đức tính siêng năng học hành

 Không huyền nảy mực công bằng

 Nhờ tôi trọng lượng phân minh rõ ràng. ***- Là những chữ: cần, cân***

**Bài 3:**

Nối: a-2; b-1; c-4; d-3

**Bài 4:**

a. Mùa xuân b. Mùa thu c. Mùa hè d. Mùa đông

**Bài 5:** Gợi ý

a. Rằm trung thu, em được phá cô, rước đèn ông sao.

b. Tháng sáu học sinh được nghỉ hè

c. Khi được đi chơi em thấy vui nhất.

**Bài 6:**

Đựng trong chậu thì **mềm** (cứng/rắn)

 Rửa bàn tay **sạch** quá (bẩn)

 **Vào** tủ lạnh hóa đá (ra)

 **Rắn** như đá ngoài đường (mềm)

 Sùng sục **trên** bếp đun (dưới)

 Nào tránh **xa** kẻo bỏng (gần)

 Bay hơi là **nhẹ** lắm (nặng)

 Lên **cao** làm mây trôi. (thấp)

**Bài 7:** Một ngày kia, ngày kia

 Én bay về khắp ngả

 Đất trời đầy mưa bụi

 Gọi mầm cỏ bật lên

 Bàng xòe những lá non

 Xoan rắc hoa tím ngát

 Đậu nảy mầm ngơ ngác

 Nhìn hoa gạo đỏ cành...

**Bài 8:**

Trưa hè, ve kêu  *ra rả*. Nắng *chói chang* như trút lửa đổ xuống mặt đất. Thời tiết thật là *nóng nực*, ai cũng chỉ muốn đi tắm.

**Bài 9:**

*Gợi ý:*

Ong Vàng:

- Chào Ong Vàng. Chị quên em thế nào được!

(- Ong Vàng đấy à! Lâu lắm rồi chị không gặp em đấy!...)

**TẬP ĐỌC – KỂ CHUYỆN: CHUYỆN BỐN MÙA - TUẦN 19**

**Phần 1: Dựa vào nội dung câu chuyện em hãy khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Theo lời của nàng tiên Đông, mùa xuân có gì hay?** | **6. Theo lời của bà Đất thì mùa nào là mùa có ích?** |
|  | a. Mùa hạ b. Mùa xuân |
| a. Chị làm bập bùng bếp lửa nhà sàn, giấc ngủ ấm trong chăn. | c. Mùa thu d. Tất cả 4 mùa |
|  | **7. Theo em, những dấu hiệu sau nói đến mùa nào?** |
| b. Chị làm vườn bưởi chín vàng, có đêm trăng rước đèn… | ***Thời tiết se lạnh, trời cao trong xanh, hoa cúc vàng,***  |
|  | ***Hương cốm mới, mùa tựu trường của học sinh.*** |
| c. Chị làm cây vườn đơm trái ngọt, hoa thơm. | a. Mùa hạ b. Mùa xuân |
| d. Chị về, vườn cây nào cũng đâm chồi nảy lộc. | c. Mùa thu d. Mùa đông |
| **2. Nàng tiên Hạ là bập bùng bếp lửa, ấp ủ mầm sống cho mùa xuân.** | **8. Theo em, những dấu hiệu sau nói đến mùa nào?** |
|  | ***Hoa thơm trái ngọt, ve kêu râm ran, hoa phượng đỏ, thời tiết oi ả,...*** |
| a. Đúng b. Sai |  |
| **3. Nàng tiên Đông chẳng được ai yêu vì lạnh giá, chẳng có ích.** | a. Mùa hạ b. Mùa xuân |
|  | c. Mùa thu d. Mùa đông |
| a. Đúng b. Sai |  |
| **4. Nàng tiên Thu làm vườn bưởi chín vàng, có đêm trăng rước đèn phá cỗ.** |
|  |
| a. Đúng b. Sai |
| **5. Nàng tiên Xuân làm vườn cây tươi tốt, đâm chồi nảy lộc.** |
|  |
| a. Đúng b. Sai |
|  |

**Phần 2: Em hãy hoàn thành sơ đồ tư duy sau nhé!**

**1**

**2**

**3**

**4**

